

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 06-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lành Thị Vệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Kiên;

Bà Vi Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST/HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 18 tháng 01 năm 2000, tại xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm B, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; có vợ là Triệu Thùy Y, sinh năm 2000 và 01 con; tiền án: Chưa có; tiền sự: Chưa có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2022 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Ngân hàng N; địa chỉ: Khu *, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn; Người đại diện theo ủy quyền: Chị Bùi Thị Hoàng L – Phó Giám đốc Ngân hàng N; có mặt.

2. Anh Đặng Trọng H, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu *, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

3. Chị Bùi Thị Hoàng L, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu *, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

4. Anh Vi Quang S, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu *, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

5. Anh Hoàng Hồng D, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu *, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

6. Anh Đặng Thành Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu *, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

7. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu L, thị trấn B, huyện B1, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

8. Anh Vi Hoàng T, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu *, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 07/2021 Hoàng Văn T có quen với người tên là Đặng Thị T, sinh năm 1999, trú tại tỉnh Bình Phước thông qua mạng Zalo và Đặng Thị T có nói với Hoàng Văn T là đang lao động bên Trung Quốc. Đến tháng 08/2022 qua mạng Zalo Đặng Thị T rủ Hoàng Văn T sang Trung Quốc lao động cùng và giới thiệu cho Hoàng Văn T tên tài khoản Zalo “Nhà Xe M” làm dịch vụ đưa người xuất cảnh sang Trung Quốc. Hoàng Văn T nhắn tin cho tài khoản Nhà Xe M thì tài khoản này yêu cầu Hoàng Văn T chuyển số tiền 7.000 nhân dân tệ để giúp xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Hoàng Văn T đã chuyển số tiền 3.500.000 đồng cho Nhà Xe M. Sau đó, Nhà Xe M hẹn Hoàng Văn T đến thị trấn L, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn để giúp Hoàng Văn T xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc.

Khoảng cuối tháng 8/2022 Hoàng Văn T một mình đến thị trấn L, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn thuê nhà nghỉ T để ở và chờ xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 02/9/2022 Hoàng Văn T mang theo 01 chiếc kéo và 01 con dao để ở cạp quần bên phải rồi một mình đi bộ từ nhà nghỉ T đến quán H Game Mobile của anh Nguyễn Văn H. Tại quán Game, Hoàng Văn T đã hỏi anh Nguyễn Văn H là có Ngân hàng nào ở gần đây không. Sau khi được anh Nguyễn Văn H chỉ đường, Hoàng Văn T đi bộ đến máy rút tiền của Ngân hàng N (gọi tắt là Ngân hàng) để rút tiền nhưng không rút được do thẻ bị khóa. Sau đó, Hoàng Văn T đi ra khỏi máy rút tiền đứng trước cổng Ngân hàng quan sát xung quanh và tìm cách đột nhập vào bên trong. Khoảng 10 phút sau Hoàng Văn T một mình đi bộ ngược lại và rẽ đường vào Huyện ủy để vòng ra sau trụ sở Ngân hàng. Khi đến gần phía sau trụ sở Ngân hàng, Hoàng Văn T nhìn thấy hàng rào của trụ sở Ngân hàng được làm bằng bê tông cao 1,6m trên hàng rào có hàng rào sắt, Hoàng Văn T trèo lên vượt qua hàng rào, nhảy xuống sân nhà để xe phía sau trụ sở Ngân hàng rồi đi bộ dọc theo phía sau tòa nhà Ngân hàng thì thấy các cửa sổ phía sau của Ngân hàng là cửa kính khung nhựa màu trắng, cửa sổ cách mặt đất 02 m. Sau đó Hoàng Văn T trèo lên cột sắt của nhà để xe của Ngân hàng rồi trèo lên bậc cửa sổ, tiếp tục đi theo bậc cửa sổ đến

cánh ô cửa kính, Hoàng Văn T ngồi xuống bậc cửa sổ, dùng tay phải cầm dao, dùng mũi dao nhọn chọc tạo thành một lỗ nhỏ trên kính, tiếp tục dùng tay phải cầm kéo sử dụng lưỡi kéo khoét lỗ kính rộng ra rồi cầm vào thân chiếc kéo và dùng chuôi kéo dạng hình tròn để móc vào tay khóa cửa kính để kéo tay khóa mở cửa kính và chui vào bên trong phòng làm việc của Ngân hàng. Khi vào bên trong Ngân hàng, Hoàng Văn T dùng tay mở khóa két sắt nhưng không mở được và tiếp tục dùng tay mở các ngăn tủ đựng tài liệu, các ngăn kéo của bàn làm việc trong quầy giao dịch để tìm kiếm tiền tài sản có giá trị. Khi mở vào ngăn kéo dưới bàn làm việc của anh Đặng Trọng H là nhân viên của Ngân hàng, Hoàng Văn T lấy được số tiền 1.400.000 đồng. Hoàng Văn T tiếp tục mở tủ kính tại ngăn tủ thứ 2 và lấy trộm 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell là máy tính của Ngân hàng và số tiền 1.065.000 đồng là tiền của anh Đặng Trọng H, chị Bùi Thị Hoàng L, anh Vi Hoàng T, anh Vi Quang S, anh Hoàng Hồng D, anh Đặng Thành Đ, chị Hoàng Thị H là nhân viên của Ngân hàng cùng góp vào để mua đồ sinh hoạt chung. Sau đó Hoàng Văn T tiếp tục lục tìm tại ngăn kéo bàn làm việc của anh Đặng Thành Đ lấy được một chiếc búa bằng kim loại có cán bằng gỗ và một chiếc kìm bằng kim loại màu đen. Hoàng Văn T dùng búa và kìm để cậy chiếc két sắt gần bàn làm việc của anh Đặng Thành Đ và cậy được hai ốc bọc bản lề két sắt nhưng không mở được cửa két. Hoàng Văn T tiếp tục lục tìm tại ngăn bàn của anh Đặng Trọng H thì lấy một chìa khóa điện của xe ô tô mục đích tìm tài sản có giá trị trên xe ô tô để trộm. Hoàng Văn T bấm mở khóa xe ô tô thì thấy đèn tín hiệu của xe ô tô biển kiểm soát 12A – 074.58 đang đỗ ở nhà để xe của Ngân hàng bật sáng, Hoàng Văn T khoác theo chiếc cặp đựng chiếc laptop và trèo ra khỏi Ngân hàng đến mở cửa bên ghế lái của xe ô tô biển kiểm soát 12A – 074.58 và ngồi vào trong xe rồi lục tìm trong các ngăn đựng đồ của xe ô tô nhưng không lấy được tài sản gì. Sau đó Hoàng Văn T ra khỏi xe, đóng cửa xe lại thì còi của xe ô tô kêu lên. Do sợ bị phát hiện nên Hoàng Văn T chạy đến hàng rào và trèo qua hàng rào để ra ngoài theo lối đã trèo vào trước đó rồi về nhà nghỉ T. Đến 04 giờ 30 phút ngày 03/09/2022 Hoàng Văn T trả phòng và đi xe ô tô taxi ra khách sạn H tại thành phố Lạng Sơn để nghỉ. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn bắt giữ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 05/KL-HĐĐGTS ngày 03/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đình Lập kết luận: Tài sản định giá là 01 Laptop nhãn hiệu DELL Latitude 5420 CTO, Intel core i5 – 1135G7 (2.4Ghz, 16 GB Ram, M.2, 256 GB, màu sơn bạc, sản xuất năm 2021, số seri 35546463039; phụ kiện theo máy (01 chuột điều khiển máy tính không dây, màu đen nhãn hiệu Fuhlen, 01 bộ sạc máy tính, 01 túi đựng máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Dell), đã qua sử dụng có giá trị là: 24.126.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 08/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đình Lập kết luận: Giá trị của cánh cửa khung nhựa, có tổng diện tích là 0,48 m² tại thời điểm năm 2022 là 816.000 đồng; giá nhân công khắc phục 01 cánh tủ bằng gỗ và 02 chiếc ốc bọc đầu bản lề két sắt là 200.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSĐL ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận ngày 02/9/2022 đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL Latitude 5420 CT và số tiền 2.465.000 đồng tại Ngân hàng N. Số tiền bị cáo trộm cắp được đã sử dụng để trả tiền phòng nhà nghỉ, khách sạn, tiền thuê xe và tiền ăn, khi bị bắt chỉ còn lại 602.000 đồng. Trong quá trình trộm cắp Hoàng Văn T đã làm hư hỏng tài sản của Ngân hàng là cánh cửa khung nhựa, cánh tủ gỗ và chiếc ốc bọc đầu bản lề kết sắt. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo nhất trí bồi thường do thiệt hại về tài sản cho Ngân hàng với số tiền 1.016.000 đồng; nhất trí trả cho anh Đặng Trọng H số tiền 1.400.000 đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng N chị Bùi Thị Hoàng L trình bày tại phiên tòa: Ngày 02/9/2022 Ngân hàng N đã bị trộm cắp tài sản là 01 máy tính xách tay. Hiện nay Ngân hàng đã nhận được tài sản bị trộm cắp là chiếc máy tính xách tay. Sau khi nhận lại máy tính không phát hiện có hư hỏng gì nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường liên quan đến chiếc máy tính. Quá trình thực hiện hành vi trộm cắp bị cáo đã làm hư hỏng tài sản của Ngân hàng gồm cánh cửa khung nhựa, cánh tủ gỗ và chiếc ốc bọc đầu bản lề kết sắt gây thiệt hại là 1.016.000 đồng. Ngoài ra bản thân chị Bùi Thị Hoàng L cũng là bị hại trong vụ án do bị cáo trộm cắp số tiền 1.065.000 đồng mà chị và anh Đặng Trọng H, anh Vi Hoàng T, anh Vi Quang S, anh Hoàng Hồng D, anh Đặng Thành Đ, chị Hoàng Thị H cùng nhau đóng góp để mua đồ sinh hoạt chung của phòng Kế toán. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do làm hư hỏng tài sản của Ngân hàng với số tiền là 1.016.000 đồng. Đối với số tiền 1.065.000 đồng, chị yêu cầu được nhận lại số tiền đã thu giữ từ bị cáo là 602.000 đồng, số tiền còn lại không yêu cầu bồi thường thêm. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại anh Đặng Trọng H trình bày tại phiên tòa: Ngày 02/9/2022 anh bị mất tài sản cá nhân tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Đình Lập với số tiền là 1.400.000 đồng. Ngoài ra anh và chị Bùi Thị Hoàng L, anh Vi Hoàng T, anh Vi Quang S, anh Hoàng Hồng D, anh Đặng Thành Đ, chị Hoàng Thị H còn bị mất số tiền 1.065.000 đồng, đây là khoản tiền cùng nhau đóng góp để mua đồ sinh hoạt chung của phòng Kế toán. Đối với số tiền cùng nhau đóng góp thì anh yêu cầu được nhận lại số tiền đã thu giữ của bị cáo. Đối với số tiền của cá nhân anh thì yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm trả lại cho anh 1.400.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị hại Vi Hoàng T, Vi Quang S, Hoàng Hồng D, Đặng Thành Đ, Hoàng Thị H đều vắng mặt tại phiên tòa và đã trình bày ý kiến tại cơ quan điều tra và đơn đề nghị xét xử vắng mặt cùng thừa nhận khoản tiền 1.065.000 đồng là số tiền mà chị Bùi Thị Hoàng L, anh Đặng Trọng H, anh Vi Hoàng T, anh Vi Quang S, anh Hoàng Hồng D, anh Đặng Thành Đ, chị Hoàng Thị H cùng nhau đóng góp để mua hoa quả bị mất trộm ngày 02/9/2022. Các bị hại yêu cầu được

lấy lại số tiền đã thu giữ của bị cáo là 602.000 đồng. Số tiền còn lại không yêu cầu bồi thường thêm. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 15 đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của Ngân hàng N về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị hư hỏng với số tiền 1.016.000 đồng; buộc bị cáo trả cho anh Đặng Trọng H số tiền 1.400.000 đồng. Trả lại cho bị hại Bùi Thị Hoàng L, Đặng Trọng H, Vi Hoàng T, Vi Quang S, Hoàng Hồng D, Đặng Thành Đ, Hoàng Thị H số tiền 602.000 đồng thu giữ của bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại; 01 chiếc kéo dài 23cm; 02 chiếc ốc bọc đầu bản lề kết sắt. Trả cho bị cáo: 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu G – SHOCK; 01 thẻ căn cước công dân số 091200007020 mang tên Hoàng Văn T; 01 dây chuyền bằng kim loại; 01 mặt dây chuyền bằng đá, xung quanh bọc bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn kim loại màu bạc. Trả lại cho anh Đặng Thành Đ: 01 chiếc kim màu đen và 01 chiếc búa. Xác nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho Ngân hàng N 01 laptop, nhãn hiệu DELL Latitude 5420 CT và các phụ kiện kèm theo máy tính. Về án phí xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và gửi lời xin lỗi tới tất cả các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Đây là phiên tòa mở lần đầu vắng mặt các bị hại Vi Hoàng T, Vi Quang S, Hoàng Hồng D, Đặng Thành Đ, Hoàng Thị H nhưng đều đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của các bị hại không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra, lời khai của các bị hại và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ

vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 02/9/2022 bị cáo Hoàng Văn T đã lợi dụng đêm tối, lén lút thực hiện trộm cắp tài sản là chiếc máy laptop nhãn hiệu Dell Latitude 5420 có giá trị là 24.126.000 đồng của Ngân hàng N; trộm cắp số tiền 1.400.000 đồng của anh Đặng Trọng H và số tiền 1.065.000 đồng là tiền đóng góp chung của chị Bùi Thị Hoàng L, anh Đặng Trọng H, anh Vi Hoàng T, anh Vi Quang S, anh Hoàng Hồng D, anh Đặng Thành Đ, chị Hoàng Thị H. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 26.591.000 đồng. Với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và kết quả định giá của Hội đồng định giá, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Để có mức án thỏa đáng ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 04/10/2022 tại nơi trú của bị cáo cho thấy bị cáo không có tài sản. Ngoài ra bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa giữa bị cáo và đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng N đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại do tài sản bị hư hỏng với tổng số tiền là 1.016.000 đồng. Việc thỏa thuận là hoàn toàn

tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử cần công nhận sự thỏa thuận. Bị cáo đã trộm cắp tài sản của anh Đặng Trọng H với số tiền là 1.400.000 đồng. Vì vậy, buộc bị cáo phải có trách nhiệm trả cho anh Đặng Trọng H số tiền 1.400.000 đồng. Đối với số tiền 1.065.000 đồng là tiền góp chung của các bị hại chị Bùi Thị Hoàng L, anh Đặng Trọng H, anh Vi Hoàng T, anh Vi Quang S, anh Hoàng Hồng D, anh Đặng Thành Đ, chị Hoàng Thị H. Các bị hại yêu cầu lấy lại số tiền đã thu giữ của bị cáo là 602.000 đồng, số tiền còn lại không yêu cầu bồi thường thêm. Do đó trả cho các bị hại chị Bùi Thị Hoàng L, anh Đặng Trọng H, anh Vi Hoàng T, anh Vi Quang S, anh Hoàng Hồng D, anh Đặng Thành Đ, chị Hoàng Thị H số tiền 602.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, số tiền còn lại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho chủ sở hữu theo Quyết định 09/QĐ-CSĐT, ngày 14/9/2022 là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật, nay không ai có thắc mắc gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với con 01 con dao bằng kim loại và 01 chiếc kéo dài 23cm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc ốc bọc đầu bản lề kết sắt không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu G – SHOCK; 01 thẻ căn cước công dân số 091200007020, mang tên Hoàng Văn T; 01 dây chuyền bằng kim loại; 01 mặt dây chuyền bằng đá, xung quanh bọc bằng kim loại màu vàng, 01 nhẫn kim loại màu bạc là các tài sản thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc kim màu đen và chiếc búa là tài sản của anh Đặng Thành Đ do đó trả lại cho anh Đặng Thành Đ.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng và bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền là 2.416.000 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo thuộc trường hợp hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[14] Quá trình bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã làm hư hỏng tài sản của Ngân hàng N với thiệt hại là 1.016.000 đồng. Hành vi làm hư hỏng tài sản của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm do đó chỉ xem xét về trách nhiệm bồi thường dân sự.

[15] Đối với Đặng Thị T và người có tài khoản zalo “Nhà Xe M” liên quan đến việc giới thiệu, giúp đỡ Hoàng Văn T để chuẩn bị xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Tuy nhiên, các trường hợp này Hoàng Văn T chỉ liên lạc qua mạng xã hội, không có đủ cơ sở, điều kiện để xác minh làm rõ trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các Điều 357, Điều 468, Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào Điều 5 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 03/9/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là N về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm là 1.016.000đ (một triệu không trăm mười sáu nghìn đồng).

Buộc bị cáo có trách nhiệm trả cho anh Đặng Trọng H số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Các bị hại chị Bùi Thị Hoàng L, anh Đặng Trọng H, anh Vi Hoàng T, anh Vi Quang S, anh Hoàng Hồng D, anh Đặng Thành Đ, chị Hoàng Thị H nhận lại số tiền 602.000đ (sáu trăm linh hai nghìn đồng) thu giữ của bị cáo.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án thì phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại dài 21cm; phần lưỡi dao dài 11cm, bản rộng 2,5cm, phần cán dao bằng nhựa màu vàng, có kích thước 10cm x 2,5cm; 01 (một) chiếc kéo dài 23cm; 02 (hai) chiếc ốc bọc đầu bản lê kết sắt, ốc có đường kính 03cm.

Trả cho anh Đặng Thành Đ: 01 (một) chiếc kim màu đen có diện 14 cm x 5cm; 01 (một) chiếc búa dài 32 cm, phần búa bằng kim loại diện 10,5cm x 3cm x 2,5cm, phần cán gỗ dài 30cm, đường kính 3cm.

Trả cho bị cáo Hoàng Văn T: 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu G – SHOCK, 01 (một) thẻ căn cước công dân số 091200007020, 01 (một) dây chuyền bằng kim loại; 01 (một) mặt dây chuyền bằng đá, xung quanh bọc bằng kim loại màu vàng, 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu bạc, mặt đá đỏ.

Trả cho chị Bùi Thị Hoàng L, anh Đặng Trọng H, anh Vi Hoàng T, anh Vi Quang S, anh Hoàng Hồng D, anh Đặng Thành Đ, chị Hoàng Thị H Đối số tiền 602.000đ (sáu trăm linh hai nghìn đồng). Số tiền này được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người tham gia và hình dấu của Công an phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn).

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2022 giữa Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo được miễn án toàn bộ phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong vụ án hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Thị Vệ